

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2767**/UBND-KT

Bình Định, ngày **05** tháng **7** năm 2016

V/v điều chỉnh, bổ sung
Báo cáo thực hiện công tác
quản lý nhà nước về tài
nguyên và môi trường trên
địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

UBND tỉnh nhận Văn bản số 20/CV-ĐTTr ngày 04/7/2016 của Đoàn thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường V/v góp ý báo cáo công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường (có photo gửi kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh, bổ sung Báo cáo số 76/BC-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh theo ý kiến của Đoàn thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 20/CV-ĐTTr ngày 04/7/2016 nêu trên.

Thủ trưởng các cơ quan liên quan triển khai thực hiện. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh: Trần Châu;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K4



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

Bình Định, ngày 04 tháng 5 năm 2016

Số: 20/CV-ĐTTr

V/v góp ý Báo cáo công tác quản lý nhà nước về
tài nguyên và môi trường

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 951/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Định, ngày 12 tháng 5 năm 2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành công bố Quyết định thanh tra tại Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sau khi nghiên cứu nội dung Báo cáo số 76/BC-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2016 về kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Định, Đoàn thanh tra có một số góp ý, cụ thể như sau:

I. Một số góp ý chung

- Nội dung, cách viết báo cáo mới chỉ phản ánh được ở góc độ tham mưu quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường chưa thể hiện được công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nội dung Báo cáo chưa có số liệu về công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp. Đề nghị tổng hợp số liệu công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường của Ban quản lý Khu kinh tế vào số liệu Báo cáo của tỉnh.

- Các biểu mẫu chưa thống kê đầy đủ. Đề nghị thống kê đầy đủ, chính xác số liệu theo các biểu mẫu đã gửi kèm Đề cương báo cáo Đoàn thanh tra đã gửi ngày 09/5/2016 ngày của Đoàn thanh tra.

II. Nội dung cụ thể

Báo cáo có nêu chi tiết tại phụ biểu kèm theo, tuy nhiên chưa có phụ biểu kèm theo trong báo cáo

1. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật

- Đề nghị thống kê cụ thể và đầy đủ số lượng văn bản của từng lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo đề cương đã gửi: Đất đai, Đo đạc và Bản đồ, Khoáng sản, Môi trường, Tài nguyên nước (nêu số liệu tại phần lời của Báo cáo và chi tiết tại biểu số 1).

- Tự đánh giá về trình tự, thủ tục ban hành, chất lượng, tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của văn bản; đánh giá tác động của hệ thống văn bản

quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường do tỉnh ban hành đến phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Đề nghị bổ sung số cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và thanh tra liên ngành lĩnh vực tài nguyên và môi trường đã được UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế triển khai thực hiện từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/12/2015. Cần tách riêng số liệu về thanh tra, kiểm tra từng lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, môi trường, tài nguyên nước, đo đạc và bản đồ đã triển khai. + Kết quả thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về môi trường trong KKT, KCN.

- Đối với lĩnh vực đất đai: Báo cáo chỉ mới đề cập số tiền xử phạt vi phạm hành chính (28 trường hợp), cần bổ sung thêm số liệu: Sau khi thanh tra đã thực hiện thu hồi bao nhiêu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bao nhiêu m² đất; đã thu hồi bao nhiêu dự án tương ứng bao nhiêu m² đất của các dự án không sử dụng đất được Nhà nước cho thuê để thực hiện dự án đầu tư (bổ sung vào phần kiến nghị các vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

- Phần nội dung công tác thanh tra, kiểm tra cần bổ sung thêm kết quả thanh tra, kiểm tra lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

- Đánh giá hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra về tài nguyên và môi trường; những tồn tại, hạn chế.

3. Công tác quản lý nhà nước

3.1. Lĩnh vực đất đai:

- **Mục 3.1.1. Kết quả lập, thực hiện quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2015 và kế hoạch sử dụng đất 2011-2015:**

+ Đề nghị làm rõ về kỳ quy hoạch sử dụng đất trong báo cáo là 2011-2015 (kỳ quy hoạch sử dụng đất là 10 năm).

+ Báo cáo cần nêu rõ hoặc bổ sung thêm phụ lục danh mục các dự án đã thay đổi hoặc điều chỉnh so với quy hoạch trước đây nhưng chưa lập điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.

- **Mục 3.1.4. Kết quả hoạt động theo chức năng nhiệm vụ quyền hạn của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến 31/12/2015:**

Đề nghị bổ sung các số liệu sau đây:

+ Biểu số 03 kèm theo Báo cáo về cấp Giấy chứng nhận cho các tổ chức chỉ mới nêu số giấy chứng nhận phải cấp, đã cấp, chưa có số liệu về diện tích phải cấp giấy chứng nhận, diện tích đã cấp giấy chứng nhận tương ứng.

+ Biểu số 03 kèm theo Báo cáo về cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân cũng chỉ mới nêu số giấy chứng nhận phải cấp, đã cấp, chưa có số liệu về diện tích phải cấp giấy chứng nhận, diện tích đã cấp giấy chứng nhận tương ứng.

Về số liệu cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân đề cập trong báo cáo cần lọc theo các tiêu chí tổng số GCN và diện tích phải cấp lần đầu (đối với đất ở đô thị, đất ở nông thôn, đất nông nghiệp, các trường hợp khác), số GCN và diện tích phải cấp (đối với đất ở đô thị, đất ở nông thôn, đất nông nghiệp, các trường hợp khác), tỷ lệ hoàn thành cấp việc cấp GCN QSDĐ lần đầu. Nguyên nhân và các vướng mắc trong việc hoàn thành tỷ lệ cấp GCN lần đầu.

+ Bổ sung các nội dung về thời điểm thành lập Văn phòng đăng ký QSDĐ tỉnh và các thành phố, thị xã, huyện, thành lập Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và chi nhánh các thành phố, thị xã, huyện.

+ Bổ sung nội dung về tình hình quản lý và sử dụng phôi giấy chứng nhận.

+ Bổ đoạn "Phôi hợp Văn phòng Sở..." vì đây là báo cáo của tỉnh.

- Mục 3.1.5. Đánh giá việc chấp hành quy định pháp luật đất đai của các tổ chức được nhà nước giao đất:

+ Nêu cụ thể những đơn vị nào sử dụng đất sai mục đích, không hiệu quả và lập biểu kèm theo, không nêu chung chung.

+ Nội dung về kết quả thanh tra theo Quyết định số 802/QĐ-CTUBND, số 3108/QĐ-UBND tổng hợp lại và chuyển về **Phần 2. Công tác thanh tra, kiểm tra.**

- Bổ sung nội dung báo cáo về giao đất, thuê mặt nước tại khu vực các hang yến để quản lý, bảo vệ, khai thác tổ yến và phát triển đàn chim yến trên địa bàn tỉnh.

- Bổ sung nội dung báo cáo về thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao lại đất, cho thuê đất trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

Mục 3.2.1. Kết quả thực hiện đo đạc lập bản đồ...

+ Kết quả đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính: Cần nêu rõ có bao nhiêu bản đồ trên đơn vị hành chính cấp xã còn dùng hệ tọa độ HV-72, lý do chưa chuyển hệ tọa độ VN 2000, bản đồ được đo năm nào.

+ Kết quả lập hồ sơ địa chính: Nêu rõ kết quả lập trên nền VN 72 là bao nhiêu, nền VN 2000 là bao nhiêu.

3. Lĩnh vực khoáng sản:

- Mục: 3.3.4. Công tác cấp phép khai thác khoáng sản:

+ Thống kê lại: từ năm 2006 đến hết 31/12/2015: cấp được bao nhiêu giấy phép khai thác, thăm dò; bao nhiêu giấy phép khai thác hết hạn; bao nhiêu giấy phép hết hạn đã thực hiện cải tạo phục hồi môi trường;

+ Thống kê việc cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo Biểu mẫu số 05 Đoàn thanh tra đã gửi.

- Mục: 3.3.5. Công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Tính đến thời điểm 31/12/2015: có tổng số bao nhiêu giấy phép phải tính tiền cấp quyền khai thác, đã tính tiền cấp quyền được bao nhiêu giấy phép, UBND tỉnh đã phê duyệt được bao nhiêu giấy phép

4. Lĩnh vực môi trường

Đề nghị bổ sung:

- Nội dung quản lý nhà nước về môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh:

+ Văn bản UBND tỉnh ủy quyền, giao quyền quản lý KKT, KCN cho Ban Quản lý KKT;

+ Nội dung quản lý về môi trường đối với KKT, KCN;

+ Việc thẩm định, phê duyệt, cấp phép hồ sơ về môi trường: Việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo ĐTM, kế hoạch bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường trong KKT, KCN; việc cấp giấy phép cấp giấy phép môi trường trong KKT, KCN; kết quả thực hiện.

- Nội dung quy định về ứng phó sự cố tràn dầu và công tác triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động trên biển.

- Việc quy hoạch thu gom, xử lý chất thải nguy hại, bố trí mặt bằng, điều kiện quản lý chất thải nguy hại; thống kê, đánh giá về CTNH phát sinh trên địa bàn và biện pháp quản lý; khối lượng chất thải y tế phát sinh trên địa bàn tỉnh; năng lực xử lý chất thải y tế hiện nay.

- Thống kê số lượng kinh phí ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường nước thải công nghiệp.

- Việc rà soát, điều tra, tổng hợp danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh và kết quả xử lý.

5. Lĩnh vực tài nguyên nước:

- **Mục 3.5.3. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc trám lấp giếng không sử dụng theo quy định của pháp luật:** đề nghị cung cấp những văn bản chỉ đạo để triển khai công tác trên.

- **Mục 3.5.4. Việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và cho phép chuyển nhượng...**

Đề nghị:

- Thống kê cụ thể số lượng Giấy phép được cấp, được gia hạn, được điều chỉnh; số lượng Giấy phép hết hạn, bị đình chỉ, thu hồi; số lượng Giấy phép còn hiệu lực; số lượng chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước; số lượng đối tượng đã đăng ký khai thác nước dưới đất.

- Các văn bản hướng dẫn thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất và xin cấp giấy phép lĩnh vực tài nguyên nước từ ngày 01/01/2006 đến ngày 31/12/2015.

- Bổ sung nội dung:

- + Việc khoanh định, công bố vùng cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất.
- + Việc khoanh định, công bố ngưỡng khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền, khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông.
- + Công bố danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp.
- + Việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước.
- + Đánh giá việc chấp hành quy định pháp luật về tài nguyên nước của các tổ chức đã được cấp giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Trên đây là một số ý kiến góp ý Báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, Đoàn thanh tra kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định chỉ đạo hoàn thiện và gửi bản chính thức cho Đoàn trước ngày 10 tháng 7 năm 2016 để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN&MT tỉnh Bình Định;
- Lưu ĐTT.

**TM. ĐOÀN THANH TRA
TRƯỞNG ĐOÀN**



Nguyễn Văn Triều